

Bản án số: 491/2023/HS-ST
Ngày: 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng;

2. Bà Nguyễn Thị Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 414/2023/TLST- HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 467/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2023/HSST- QĐ ngày 30/10/2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Nguyễn Anh K (tên gọi khác: G), sinh năm: 1989 tại BRVT; thường trú: số T, đường số S, khu phố B, phường BTT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: A đường số H, khu phố B, phường TML, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Đ (chết) và bà: Nguyễn Kim B (chết); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: không, tiền sự: 01;

Nhân thân:

- Bản án số 413/2007/HSST ngày 07/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; (bị cáo có kháng cáo); Bản án số 993/2007/HSPT ngày 18/7/2007 của Tòa Phúc thẩm- Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm;

- Bản án số 27/2010/HSST ngày 09/4/2010 của Tòa án nhân dân Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 năm 09 tháng tù;

- Bản án số 124/2014/ HSST ngày 18/11/2014 Tòa án nhân dân Quận 2

(nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Tiền sự: 01- Quyết định số 176/2020/QĐ-TA ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng, ngày 11/01/2022 bị cáo chấp hành xong;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 15/8/2022. (có mặt tại phiên tòa).

2. Phan Thị Kim H, sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường B, khu phố C, phường PH, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: A đường số H, khu phố , phường TML, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới T h: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Thanh S và bà: Đào Thị Duy M; hoàn cảnh gia đình: có chồng (đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2012, con nhỏ nhất sinh năm: 2018; tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày: 15/8/2022. (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị L, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: DBT, phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt);

2. Anh Trần Hoàng T, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: hẻm MB, khu phố TĐ, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 15/8/2022, Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Thủ Đức đi tuần tra đến trước nhà số 33/9, đường số 21, khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phạm Nguyễn Anh K đang điều khiển xe mô tô biển số 59L3- 113.62 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái phía trước của K đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. K khai là ma túy đá mục đích để bán cho người khác nên Tổ tuần tra đưa K cùng vật chứng về Công an phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập Biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, K khai nhận, K thuê nhà số 33/6A, đường số 21, khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để ở cùng bạn gái là Phan Thị Kim H và cùng với H mua bán trái phép chất ma túy. Nguồn gốc ma túy do K mua của đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) qua ứng dụng zalo với tên “B Phước Bình”, K mua ma túy của B được 02 lần:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 07/8/2022, K mua của B 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng và giao ma túy tại một khách sạn trên địa bàn

phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ địa chỉ).

- Lần thứ hai: Vào ngày 14/8/2022, K mua của B 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng và 01 gói ma túy dạng Ketamine với giá 1.500.000 đồng, hẹn giao ma túy tại khu vực Vòng xoay Mỹ Thủy, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức.

Sau khi mua được ma túy, K mang về và phân nhỏ thành nhiều gói nhỏ khác nhau để bán lại cho người nghiện với các giá khác nhau, từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng để kiếm lời. Hình thức mua bán ma túy như sau: Người mua ma túy sẽ gọi điện trực tiếp vào số điện thoại của K hoặc số điện thoại của H để thỏa thuận về số lượng, giá cả và địa điểm giao ma túy; sau đó, K hoặc H sẽ giao ma túy theo thỏa thuận. H đã phụ giúp K giao ma túy cho một người đàn ông không rõ lai lịch khi K vắng nhà và cùng với K đi giao ma túy cho một người không rõ lai lịch tại khu vực chợ Cây Xoài, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền thu lợi từ việc bán ma túy của K và H khoảng 1.000.000 đồng và sử dụng chung vào việc chi tiêu hàng ngày.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/8/2022, K đang trên đường đi giao ma túy cho một đối tượng chưa rõ lai lịch tại khu vực chợ Cây Xoài, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Nguyễn Anh K và Phạm Thị Kim H đều dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ trong túi áo khoác màu đen bên trái phía trước của K ;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu xám có gắn sim số 0903807301. Đây là các vật chứng của vụ án nên chuyển Tòa xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner X màu đỏ bạc đen, biển số 59L3-113.62, kết quả xác minh do bà Trương Thị L, ngụ Quận 8 đứng tên chủ sở hữu, bà L đưa xe cho con là Trần Hoàng T sử dụng làm phương tiện đi lại, T cho K mượn để đi công việc, không biết K sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp;

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của K và H tại số 33/6A, đường số 21, khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ:

- 01 hộp nhựa màu trắng hình chữ nhật bên trong có 13 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 hộp kim loại màu hồng có chữ Mpack bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 túi vải màu đỏ hình hộp chữ nhật có chữ Merino, bên trong có 01 hộp nhựa chữ Xylitol, trong hộp nhựa có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 hộp giấy hình trụ tròn màu nâu, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu;

- 32 gói nylon rỗng; 01 thẻ ngân hàng ACB;
- 01 hộp nhựa màu trắng hình chữ nhật đựng 01 cân điện tử
- 01 đĩa sứ hình tròn, trên đĩa có chứa chất bột màu trắng;
- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn lại dán băng keo thành dạng ống hút;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng có số thuê bao 0769911770, thu giữ của H ;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có số thuê bao 0792018007, thu giữ của K .

Tại bản Cáo trạng số 168/CT-VKSTP.TĐ ngày 20/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố: Các bị cáo Phạm Nguyễn Anh K và Phan Thị Kim H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Nguyễn Anh K, Phan Thị Kim H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố: Các bị cáo Phạm Nguyễn Anh K và Phan Thị Kim H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

+ bị cáo Phạm Nguyễn Anh K từ 09 năm đến 10 năm tù giam.;

+ bị cáo Phan Thị Kim H từ 08 năm đến 09 năm tù giam;

Các bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, lời sau cùng bị cáo K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo H xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo K ;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Nguyễn Anh K đã khai nhận vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 15/8/2022 đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,2371 gam để bán lại cho người nghiện để thu lợi bị phát hiện bắt quả tang. Căn cứ vào lời khai của bị cáo K, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Đức tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại địa chỉ số 33/6A đường số 21, khu phố 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện bị cáo Phan Thị Kim H- chung sống với bị cáo như vợ chồng đang có hành vi tàng trữ tổng khối lượng ma túy 5,5686 gam mục đích mua bán. Bị cáo H khai nhận chung sống như vợ chồng với bị cáo K và giúp sức cho bị cáo K mua bán ma túy;

Căn cứ vào Kết luận giám định số 4743/KL- KTTHS ngày 23/8/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2371 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,3169 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 3: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6557 gam, loại Ketamine;

- Gói 4: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_4 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4575 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 5: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m_5 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1385 gam, loại Ketamine;

Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, được xác định phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tang vật chứng thu giữ được. Đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phạm Nguyễn Anh K và Phan Thị Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nghiêm trọng cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, tình hình an ninh- kinh tế- chính trị mà còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác gây khó khăn trong công tác phòng chống tội phạm của Nhà nước. Vì vậy, đối với tội phạm ma túy cần phải có mức án nghiêm khắc trước pháp luật.

Căn cứ vào Nghị định số 19/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc T h tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS năm 2015:

6,0015 gam (Methamphetamine): $30 \times 100\% = 20,03\%$;

1,7942 gam (Ketamine) : $100 \times 100\% = 1,7492\%$;

$20,03\% + 1,7492\% = 21,7792\% (< 100\%)$;

Các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy có 02 chất trở lên (là Ketamin- các chất ma túy khác ở thể rắn và MDMA) mà tổng khối lượng tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này (7,7957 gam). Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 của điều luật đã viện dẫn.

[3] Về vai trò: Bị cáo K đóng vai trò chủ mưu, trực tiếp liên lạc và mua bán với người bán ma túy đem về phân nhỏ thành các tép để bán cho các con nghiện; trực tiếp thỏa thuận về số lượng ma túy, giá cả với các con nghiện. Bị cáo H là người chung sống như vợ chồng với bị cáo K - là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo K trong việc mua bán trái phép chất ma túy thể hiện qua việc có lúc cùng bị cáo K đi bán ma túy ở bên ngoài, có lúc trực tiếp bán ma túy cho các con nghiện khi bị cáo K bận việc. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo phải có mức án phù hợp với từng vai trò, hậu quả của các bị cáo gây ra để có mức án nghiêm khắc có tác dụng giáo dục, cải tạo và răn đe với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo K có nhân thân xấu; có 01 tiền sự chưa xóa án tích nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo K ;

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo H phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu (riêng bị cáo H áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về thu lợi bất chính: Tại phiên tòa, bị cáo K khai nhận số tiền thu lợi bất chính về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là 2.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo K nộp lại số tiền thu lợi bất chính nêu trên để sung vào ngân sách nhà nước;

[6] Xử lý vật chứng:

- 05 gói niêm phong ghi mã vụ 978/2022- Thủ Đức, có chữ ký của GĐV Phạm Đình Thương và cán bộ Công an thành phố T. Trần Cao Cường, bên trong là ma túy còn lại sau giám định- vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

Thu giữ của bị cáo K vật chứng sau đây:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu xám, có gắn sim số 0903807301; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số thuê bao 0792018007- các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 xe máy hiệu Honda Winner X màu đỏ bạc đen biển số 59L3-113.62, số máy: KC34E1147327; số khung: RLHKC371XLY02999. Qua xác minh, chủ sở hữu hợp pháp là bà Trương Thị L, bà L cho con trai ruột là Trần Hoàng T mượn chiếc xe trên làm phương tiện đi lại; sau đó, ông T cho bị cáo K (là em vợ) mượn xe, bị cáo K sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nhưng bà L, ông T đều

không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trương Thị L là có căn cứ;

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn lại thành dạng ống hút là vật chứng bị cáo K sử dụng để hút ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn, 01 hộp kim loại màu hồng ghi chữ Mpact, 01 hộp nhựa có chữ Xyltiol, 01 túi vải màu đỏ hình hộp chữ nhật có chữ Merino, 32 gói nylon rỗng, 01 hộp giấy hình trụ tròn màu nâu, 01 hộp nhựa màu trắng hình chữ nhật, 01 đĩa sứ hình tròn, 01 cân điện tử- các vật chứng trên là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy;

- 01 thẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (gọi tắt là ACB); bị cáo K trình bày tài khoản số 11256157 của ngân hàng này thì bị cáo dùng để con nghiện mua ma túy thanh toán tiền cho bị cáo; số dư tài khoản này chỉ còn số tiền 7.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo K không yêu cầu nhận lại số tiền trên. Hội đồng xét xử xét thấy, thẻ ngân hàng ACB được bị cáo sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội và số tiền dư còn lại trong thẻ bị cáo không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy;

Thu giữ của bị cáo H : 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, có số thuê bao 0769911770- vật chứng trên là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, căn cứ vào mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra, cần vận dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt các bị cáo K và H nộp số tiền tương ứng với hành vi phạm tội để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Phạm Nguyễn Thảo T: Tại phiên tòa ngày 16/6/2023, bị cáo K và H khai nhận, ngoài việc mua ma túy của đối tượng B để bán cho các con nghiện thì các bị cáo có mua ma túy của bị cáo Phạm Nguyễn Thảo T- là em ruột của bị cáo K từ đầu năm 2022, mua 03-04 lần, mỗi lần mua khoảng 2.000.000 đồng. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo K và H , Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo Quyết định số 225/2023/HSST-QĐ ngày 16/6/2023 để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Tâm- K - H . Trong quá trình điều tra bổ sung, bị cáo Tâm khai nhận bị cáo Tâm không có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với các bị cáo K và H ; đồng thời, bị cáo K và H phủ nhận lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày 16/6/2023 và cho rằng giữa K và H chuyển tiền qua ngân hàng ACB là K mượn tiền của Tâm để sinh sống sau khi bị cáo K cai nghiện ma túy về nhà và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo K và H vẫn giữ lời khai trong quá trình điều tra bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy, ngoài lời khai mà các bị cáo K và H đã phủ nhận, các tin nhắn trao đổi chỉ thu thập được từ phía các bị cáo K và H nên Hội đồng xét xử yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục điều tra, xác minh và làm rõ nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nguyễn Anh K (tên gọi khác: G) và Phan Thị Kim H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Anh K (tên gọi khác: G) 10 (Mười năm) tù. Thời hạn tù T h từ ngày: 15/8/2022;

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Phạm Nguyễn Anh K số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành.

3. Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Kim H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù T h từ ngày: 15/8/2022;

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Phan Kim H số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 05 gói niêm phong ghi mã vụ 978/2022- Thủ Đức, có chữ ký của GĐV Phạm Đình Thương và cán bộ Công an thành phố T. Trần Cao Cường, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 hộp nhựa màu trắng hình tròn;

- 01 hộp kim loại màu hồng ghi chữ Mpact;

- 01 hộp nhựa có chữ Xyltiol;

- 01 túi vải màu đỏ hình hộp chữ nhật có chữ Merino;

- 32 gói nylon rỗng;

- 01 hộp giấy hình trụ tròn màu nâu;

- 01 hộp nhựa màu trắng hình chữ nhật;

- 01 đĩa sứ hình tròn;

- 01 cân điện tử;

- 01 thẻ ngân hàng ACB;

*** Tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max màu xám, có gắn sim số 0903807301;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có số thuê bao 0792018007;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, có số thuê bao 0769911770;

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn lại thành dạng ống hút;
(Theo Phiếu nhập kho số NK23/168C ngày 13/4/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

* Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Anh K nộp lại số tiền thu lợi bất chính: 2.000.000 (Hai triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước;

5. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và L phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án xin xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết hợp L .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS TP.Thủ Đức;
- Các bị cáo;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thúy Nga